

## Thu hút FDI vào thành phố Cần Thơ:

# Làm gì để đột phá?

TS. HUYỀN THANH NHÃ

Trưởng Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ

**Suốt cả một thời kỳ dài, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Thành phố Cần Thơ không có bước tiến nào. Thu hút được ít, nhưng giải ngân còn “biết đất” hơn, thậm chí gần như là con số không trong nhiều năm. Để đẩy mạnh thu hút nguồn vốn này, Cần Thơ cần có những thay đổi mạnh mẽ trong chính sách và cách tiếp cận.**

### “VÙNG TRŨNG” FDI

Ở giai đoạn đầu, khi Luật Đầu tư nước ngoài ra đời (tháng 12/1987), thành phố Cần Thơ cùng với các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là những địa phương thu hút FDI sớm nhất của cả nước. Ngay trong năm 1988, ĐBSCL có 5 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 7,8 triệu USD, bằng 10% tổng số dự án và 2,09% tổng vốn đầu tư của cả nước (Trần Hữu Hiệp, 2011). Tuy nhiên, những giai đoạn tiếp theo, trong khi các địa phương chuyển mình “trái tim đỏ” với nhà đầu tư, thì ĐBSCL nói chung, Cần Thơ nói

riêng lại “ì ạch” trong thu hút FDI. Vì thế, mặc dù là “điểm sáng” ở thời kỳ đầu, nhưng đến nay Cần Thơ đã thành một trong những “vùng trũng” trong bản đồ thu hút đầu tư cả nước.

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), 9 tháng đầu năm 2013, Cần Thơ mới chỉ cấp mới 01 dự án FDI với tổng vốn 0,17 triệu USD, 01 dự án điều chỉnh tăng vốn 1,95 triệu USD. Trong khi đó, địa phương phải thu hồi 01 Giấy chứng nhận đầu tư của 01 dự án FDI với vốn đầu tư đăng ký là 30 triệu USD. Tính lũy kế đến tháng 9/2013, Cần Thơ có 59 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký là 774,36 triệu USD, đứng thứ 33/63 tỉnh, thành phố.

Theo Bảng 1, nếu loại trừ năm 2008, thì vốn FDI trung bình qua các năm của Thành phố đạt khoảng 27,35 triệu USD. Riêng trong năm 2008, cùng với việc vốn FDI đăng ký tăng “khủng” của cả nước, Cần Thơ cũng đã đóng góp vào con số đó tới hơn 570,27 triệu USD.

Trong những năm 2001-2007, vốn FDI thực hiện tại Cần Thơ gần như không có, chiếm tỷ trọng 0% tổng số vốn đăng ký. Đây chính là giai đoạn khiến cho Cần Thơ trở thành “vùng trũng” của cả nước trong thu hút và giải ngân FDI. Vốn thực hiện chỉ bắt đầu tăng dần vào năm 2008, nhưng nhìn chung vẫn có tình trạng chênh lệch quá lớn giữa vốn thực hiện và vốn đăng ký. Năm 2012, tỷ trọng này cũng chỉ đạt 26,38%.

### NHỮNG TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC

Mặc dù thu hút FDI của Cần Thơ còn rất hạn chế, nhưng nguồn vốn ít ỏi này cũng đã có những tác động tích cực tới kinh tế - xã hội của địa phương:

- FDI giúp bổ sung nguồn vốn cho phát triển kinh tế - xã hội, tăng nguồn thu ngân sách để đảm bảo cán cân vĩ mô. Giai đoạn 2005-2012, thu ngân sách từ những doanh nghiệp có vốn FDI năm sau đều cao hơn năm

**BẢNG 1. TÌNH HÌNH FDI TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ GIAI ĐOẠN 2001-2012**

Đơn vị: USD

Năm	Vốn đăng ký mới	Vốn thực hiện	Tỷ lệ thực hiện/dăng ký (%)
2001	26.050.000	-	-
2002	24.885.311	-	-
2003	5.700.000	-	-
2004	21.100.000	-	-
2005	24.000.000	-	-
2006	5.356.375	-	-
2007	12.475.000	-	-
2008	570.275.000	10.509.375	1,84
2009	13.526.680	40.567.262	299,91
2010	21.548.267	32.578.688	151,19
2011	138.233.226	8.385.643	6,07
2012	7.958.000	2.100.000	26,38

Nguồn: Tác giả tổng hợp, xử lý dựa trên số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư Cần Thơ

trước, năm 2010 tăng gấp 5 lần so với 2005, đạt mức 350 tỷ đồng.

- Vốn FDI giúp gia tăng giá trị sản xuất trên địa bàn Thành phố. Nếu tổng giá trị sản xuất của các doanh nghiệp có vốn FDI ở năm 2005 chỉ chiếm 3,87% tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 1994) của toàn Thành phố, thì trong năm 2011 chiếm khoảng 4,9% và tiếp tục tăng lên 5% vào năm 2012.

- Sản lượng xuất khẩu gia tăng và mở rộng thị trường xuất khẩu. Tuy so với các doanh nghiệp địa phương, sản lượng xuất khẩu của các doanh nghiệp FDI vẫn còn hạn chế, nhưng so với các doanh nghiệp thuộc Trung ương đóng trên địa bàn, giá trị sản lượng xuất khẩu mà các doanh nghiệp FDI tạo ra lại có phần chiếm ưu thế.

- FDI giúp nâng cao lợi thế cạnh tranh của ngành mũi nhọn. Cần Thơ với thế mạnh là nông nghiệp và thủy, hải sản, nên đa số các dự án có vốn FDI đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến nông sản, thủy, hải sản, tiếp tục giúp nâng cao lợi thế cạnh tranh của ngành kinh tế mũi nhọn. Hơn thế nữa, những dự án có vốn FDI này cũng giúp đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn, đưa kỹ thuật, công nghệ về đến các đồng ruộng, trại cá, nông trại...

- Vốn FDI giúp nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp địa phương. Do các doanh nghiệp có vốn FDI được tiếp xúc với những tiến bộ về công nghệ, máy móc, thiết bị và các phương tiện sản xuất hiện đại, nên đã tạo ra áp lực cạnh tranh rất lớn cho các doanh nghiệp địa phương. Đây chính là động lực để doanh nghiệp địa phương tiến hành thay đổi công nghệ, vươn lên cạnh tranh với các doanh nghiệp có vốn FDI. Do vậy, một hiệu ứng công nghệ lan tỏa đã được tạo ra từ các doanh nghiệp FDI sang các doanh nghiệp địa phương, từ đó tạo động lực phát triển cho toàn xã hội.

- FDI giúp thu hút lao động và tạo việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người dân. Theo Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ, chỉ tính riêng trong các khu công nghiệp, nếu năm 2008 chỉ có 3.500 lao động trong các doanh nghiệp FDI, thì đến năm 2011 con số này đã tăng trên 20%, đạt khoảng 4.210 người. Không chỉ gia tăng về số lượng, chất lượng của nguồn lao động cũng được tăng lên đáng kể, do đa số người lao động đều được đào tạo khi làm việc trong các doanh nghiệp FDI, nơi thường đòi hỏi trình độ lao động cao và khắt khe hơn cả.

## VÀ, NHỮNG HẠN CHẾ

Tuy FDI có những đóng góp nhất định cho địa phương, nhưng bên cạnh đó cũng có những mặt hạn chế:

*Một là*, các doanh nghiệp FDI phụ thuộc quá nhiều vào tư liệu sản xuất phải nhập khẩu. Đây là khoản chi khá lớn và làm ảnh hưởng xấu đến cán cân thanh toán của Thành phố. Trong giai đoạn 2005-2012, tổng giá trị nhập khẩu của tư liệu sản xuất tăng lên gần gấp 2 lần, tạo khoản chi hơn 421.753 nghìn USD trong năm 2012.

*Hai là*, vốn FDI tác động lên hoạt động kinh doanh của các công ty nội địa. Theo số liệu từ Niên giám Thống kê của thành phố Cần Thơ năm 2012, số lượng các doanh nghiệp FDI trong ngành chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất, với 74% tổng số doanh nghiệp FDI trên địa bàn. Do đó, các doanh nghiệp FDI sẽ làm cho các doanh nghiệp địa phương gặp khó khăn trong việc cạnh tranh về nguồn nguyên liệu và thị trường đầu ra.

*Ba là*, tình trạng lãng phí nguồn quỹ đất dành cho các dự án còn xảy ra. Khi các doanh nghiệp FDI tiến hành đầu tư vào địa bàn, Thành phố tiến hành miễn, giảm thuế và giao đất để tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư. Tuy nhiên, quỹ đất có hạn, trong khi nhiều doanh nghiệp có vốn FDI đăng ký trước được ưu tiên cấp đất lại hầu như không sử dụng quỹ đất được cấp, làm các doanh nghiệp đến sau thiếu đất sạch để tiến hành sản xuất, khiến doanh nghiệp thực sự sản xuất, kinh doanh lại không có đất để xây dựng nhà xưởng.

*Bốn là*, giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng đúng nhu cầu của các doanh nghiệp FDI. Theo số liệu của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Cần Thơ năm 2011, các trung tâm dạy nghề của Cần Thơ chỉ đạt 37,5% yêu cầu đặt ra, trong khi nơi có chất lượng dạy nghề tốt nhất trong cả nước đạt đến 68,25% yêu cầu về chất lượng. Hơn thế nữa, các doanh nghiệp trên địa bàn Cần Thơ phải chi đến 2% doanh thu để đào tạo, huấn luyện lao động, trong khi con số này của cả nước chỉ là 0,6%.

*Năm là*, các dự án FDI giúp quá trình đô thị hóa tăng nhanh, nhưng không bền vững do dịch chuyển dân cư tự phát (cư dân dịch chuyển từ nông thôn lên thành thị). Đa số các doanh nghiệp có vốn FDI được đặt tại trung tâm Thành phố để thuận tiện về giao thông và thị trường tiêu thụ, khiến những người nông dân muốn có việc làm phải rời bỏ nông thôn để lên thành thị. Như vậy, các doanh nghiệp FDI cũng đã một phần thúc đẩy nhanh hơn sự dịch chuyển dân cư từ nông thôn lên thành thị, gây một số xáo trộn trong an ninh và phát triển bền vững.

*Sáu là*, tình trạng ô nhiễm môi trường gia tăng do các tiêu chuẩn về môi trường với doanh nghiệp FDI còn khá "dễ dãi", yêu cầu về chất thải được giảm đi rất nhiều. Đây là lý do khiến Việt Nam hấp dẫn các nhà đầu tư hơn nhiều quốc gia

khác, mặc dù họ có môi trường đầu tư tốt hơn Việt Nam. Chính vì vậy, chúng ta phải trả giá cho việc đánh đổi ô nhiễm môi trường để thu hút nhiều hơn vốn đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài. Cùng trong tình trạng chung của cả nước, hiện nay ở Cần Thơ, tuy hậu quả về môi trường ngày càng có những dấu hiệu rõ ràng hơn, nhưng chất thải gây hại từ những khu công nghiệp vẫn chưa được xử lý một cách thỏa đáng, thậm chí một số nơi vẫn chưa xây dựng xong nhà máy xử lý nước thải tập trung.

### ĐỂ THU HÚT FDI VÀO CẦN THƠ HIỆU QUẢ VÀ BỀN VỮNG HƠN

Muốn thực hiện mục tiêu thoát khỏi “vùng trũng” FDI, Cần Thơ cần tập trung phát huy những thế mạnh đã đạt được, đồng thời tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

*Thứ nhất*, cải cách thủ tục hành chính để hoàn thiện môi trường đầu tư. Sự than phiền của các nhà đầu tư nước ngoài về thủ tục hành chính ở Việt Nam nói chung, thành phố Cần Thơ nói riêng đã tồn tại từ lâu, nhưng đến nay việc cải cách cũng chưa có những thay đổi rõ rệt. Tuy nhiên, có một số tỉnh đã làm tốt, điển hình như Vĩnh Phúc. Trước đây, nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký kinh doanh tại Vĩnh Phúc mất 15 ngày, nhưng để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, Vĩnh Phúc đã rút ngắn thời gian này xuống còn 5 ngày, thậm chí có dự án còn chưa tới 3 ngày. Cần Thơ cũng cần có những cải cách tương tự và quyết liệt hơn trong việc tăng cường giám sát cải cách thủ tục hành chính để nâng cao hiệu quả thu hút vốn FDI vào Thành phố.

*Thứ hai*, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư của Cần Thơ một cách hiệu quả hơn. Cần Thơ có nhiều lợi thế, là trung tâm của vùng ĐBSCL, có sân bay quốc tế, khu công nghiệp... Song

hiện tại, việc quảng bá môi trường đầu tư vào Cần Thơ chưa đạt hiệu quả cao. Chất lượng các cuộc hội thảo quảng bá chưa hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Nếu nhìn lại, đa số các cuộc hội thảo về xúc tiến đầu tư tại Cần Thơ được thực hiện xuất phát từ các buổi báo cáo chuyên đề cho các đề tài khoa học của Thành phố. Theo đó, những buổi hội thảo này bị giới hạn cả về số lượng và chất lượng tổ chức. Mặt khác, phạm vi tác động của những cuộc hội thảo, hội nghị này là rất hẹp, mang tính “nội bộ” và thời vụ nhiều hơn, chưa có kế hoạch chủ động, không có tính quảng bá rộng rãi. Trong khi để thu hút được nguồn vốn FDI, Cần Thơ không chỉ cần quảng bá ở các tỉnh, thành phố khác trong cả nước, mời chuyên gia và các nhà đầu tư đã tham dự, mà thậm chí cần phải có những buổi xúc tiến đầu tư trên thế giới. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý về mặt chuẩn bị nội dung trước khi đi xúc tiến để tránh những lãng phí, hiệu quả thấp.

*Thứ ba*, cần có những thay đổi phù hợp trong đào tạo để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho lực lượng lao động. Theo phân tích ở trên, một trong những vấn đề gây trở ngại đối với các doanh nghiệp đầu tư tại Cần Thơ là trình độ của lực lượng lao động bị đánh giá là còn hạn chế cả về chuyên môn, kỹ năng thực hành và kỹ năng xã hội. Để thay đổi, thiết nghĩ cần có một chương trình phối hợp cụ thể giữa các doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo. Trong đó, các doanh nghiệp có thể đưa ra những yêu cầu của mình thành những môn học trong chương trình đào tạo, với một cam kết là sử dụng lao động sau khi hoàn thành chương trình đã được thiết kế theo yêu cầu. Khi đó, các cơ sở đào tạo sẽ có chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu của doanh nghiệp để cung cấp một lực lượng lao động có chất lượng, đáp ứng được công việc. Ngoài ra, cần nâng cao cả chất lượng của đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng được nhu cầu đào tạo kỹ năng làm việc.

*Thứ tư*, thu hút FDI phải phù hợp với xu hướng phát triển bền vững. Bên cạnh các nỗ lực để có nhiều doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào địa phương, thì không thể xem nhẹ yếu tố bảo vệ môi trường nếu không sẽ phải trả giá trong tương lai, tác động ngược lại mong muốn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thế hệ hôm nay nếu không muốn mắc nợ thế hệ mai sau, thì phải tuân thủ đầy đủ các nguyên lý phát triển bền vững, phải đạt tới sự hài hòa, cân đối giữa 3 mặt lợi ích: kinh tế, xã hội và môi trường. □

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Thống kê thành phố Cần Thơ (2011, 2012, 2013). *Niên giám Thống kê thành phố Cần Thơ năm 2010, 2011, 2012*
2. VCCI (2013). *Kỷ yếu Hội thảo: Vì sao thu hút đầu tư nước ngoài vào Đồng bằng sông Cửu Long còn hạn chế?*, Cần Thơ, ngày 13/8/2013
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư Cần Thơ (2001-2012). *Báo cáo tình hình thu hút FDI từ năm 2001-2012*
4. Trần Hữu Hiệp (2011). *Thu hút FDI vào Đồng bằng sông Cửu Long: Cần chiến lược, tư duy và cách làm mới*, truy cập từ <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Viet-nam-tren-duong-doi-moi/2011/13818/Thu-hut-FDI-vao-dong-bang-song-Cuu-Long-Can-chien-luoc.aspx>